

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI SÁT HẠCH
Đợt 66 - Ngày thi: 14/09/2022

CA 1:

Thi cơ sở: 8h00 - 10h00

Thi chuyên môn: 10h00 - 12h00

CA 2:

Thi cơ sở: 13h00 - 15h00

Thi chuyên môn: 15h00 - 17h00

STT	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Quốc tịch
1	2	3	4	5
1	Thái Minh An	19/4/1986	Tp.Hồ Chí Minh	Việt Nam
2	Nghiêm Tuấn Anh	16/5/1990	Lâm Đồng	Việt Nam
3	Nguyễn Cẩm Anh	03/12/1979	Tp.Hồ Chí Minh	Việt Nam
4	Nguyễn Tùng Bách	03/10/1980	Hải Phòng	Việt Nam
5	Đỗ Văn Bi	12/4/1986	Bạc Liêu	Việt Nam
6	Nguyễn Thị Bình	15/01/1990	Quảng Bình	Việt Nam
7	Nguyễn Hữu Như Bôn	26/02/1992	Phú Yên	Việt Nam
8	Lê Mai Cường	11/11/1995	Bình Định	Việt Nam
9	Trần Kim Chi	02/05/1982	Tp.Hồ Chí Minh	Việt Nam
10	Hồ Văn Chương	1984	Long An	Việt Nam
11	Nguyễn Văn Du	10/02/1986	Bắc Giang	Việt Nam
12	Đỗ Thành Đạt	02/11/1996	Đồng Nai	Việt Nam
13	Võ Hồng Ngọc Điệp	10/11/1994	An Giang	Việt Nam
14	Triệu Nguyên Đức	30/3/1979	Bình Phước	Việt Nam
15	Nguyễn Phúc Hải	26/7/1983	Ninh Bình	Việt Nam
16	Phương Hồng Hạnh	19/3/1981	Tp.Hồ Chí Minh	Việt Nam
17	Nguyễn Chí Hiếu	24/10/1991	Tp.Hồ Chí Minh	Việt Nam
18	Phan Thế Hiếu	12/7/1994	Bình Thuận	Việt Nam
19	Cao Đức Hiếu	17/11/1996	Phú Yên	Việt Nam
20	Nguyễn Ngọc Hoàng	01/01/1977	Tp.Hồ Chí Minh	Việt Nam
21	Phan Nguyễn Đình Huy	19/4/1993	Bình Định	Việt Nam
22	Nguyễn Anh Huy	21/6/1982	Bến Tre	Việt Nam
23	Nguyễn Thị Thanh Huyền	20/10/1994	Thái Bình	Việt Nam
24	Nguyễn Dũng Kiện	22/11/1977	Tp.Hà Nội	Việt Nam
25	Hồ Công Khánh	12/6/1993	Bình Định	Việt Nam

STT	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Quốc tịch
26	Cao Quốc Khánh	04/4/1991	Quảng Bình	Việt Nam
27	Trần Duy Khoa	25/8/1996	Bình Phước	Việt Nam
28	Trịnh Minh Khoa	11/10/1992	Bến Tre	Việt Nam
29	Phạm Đăng Khoa	23/02/1985	Tp.Hồ Chí Minh	Việt Nam
30	Nguyễn Thị Hồng Lễ	25/6/1984	Đắk Lắk	Việt Nam
31	Trịnh Văn Liên	24/8/1981	Thanh Hóa	Việt Nam
32	Võ Thị Hương Linh	22/10/1997	Phú Yên	Việt Nam
33	Văng Thị Yến Linh	30/6/1975	Bến Tre	Việt Nam
34	Huỳnh Ngọc Linh	19/02/1979	Kiên Giang	Việt Nam
35	Nguyễn Trần Ngọc Linh	29/11/1981	Tp.Hồ Chí Minh	Việt Nam
36	Nguyễn Văn Long	15/9/1981	Nam Định	Việt Nam
37	Đoàn Văn Minh	13/11/1987	Thanh Hóa	Việt Nam
38	Hồ Công Minh	09/9/1995	An Giang	Việt Nam
39	Bùi Quang Minh	25/8/1970	Hải Phòng	Việt Nam
40	Huỳnh Văn Nam	10/01/1983	Quảng Nam	Việt Nam
41	Phan Thị Diễm Ngân	26/12/1986	Cà Mau	Việt Nam
42	Đặng Vũ Nghiên	10/12/1975	Nam Định	Việt Nam
43	Đoàn Thị Ngọc	16/4/1995	Bình Định	Việt Nam
44	Trang Ngọc Tố Như	11/8/1984	An Giang	Việt Nam
45	Nguyễn Thị Ngọc Oanh	19/12/2021	Nghệ An	Việt Nam
46	Trần Thị Phương	22/10/1987	Tp.Hà Nội	Việt Nam
47	Viễn Hoàng Phương	01/12/1974	Tp.Hà Nội	Việt Nam
48	Vũ Hồng Quân	14/9/1986	Hung Yên	Việt Nam
49	Cao Thanh Sơn	14/5/1986	Tp.Hồ Chí Minh	Việt Nam
50	Trần Thành Tất	19/01/1987	Tp.Hồ Chí Minh	Việt Nam
51	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	02/02/1982	Long An	Việt Nam
52	Lê Trung Tiến	12/3/1993	Nam Định	Việt Nam
53	Hoàng Minh Tiến	12/10/1970	Thừa Thiên Huế	Việt Nam
54	Hồ Liên Toàn	13/11/1983	Tp.Hồ Chí Minh	Việt Nam
55	Nguyễn Thanh Toàn	02/01/1981	Quảng Ngãi	Việt Nam
56	Vũ Huyền Tông	08/5/1984	Phú Yên	Việt Nam
57	Đỗ Thị Cẩm Tú	24/10/1994	Trà Vinh	Việt Nam
58	Nguyễn Thanh Tuấn	12/02/1981	Đồng Nai	Việt Nam
59	Lê Hữu Tuấn	12/7/1977	Thái Bình	Việt Nam
60	Võ Thanh Tuấn	20/4/1993	Bến Tre	Việt Nam

STT	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Quốc tịch
61	Phạm Khắc Tuấn	02/8/1971	Tp.Hồ Chí Minh	Việt Nam
62	Nguyễn Đỗ Anh Tuấn	28/6/1989	An Giang	Việt Nam
63	Trần Quốc Tuấn	05/7/1988	Tp.Hồ Chí Minh	Việt Nam
64	Trần Thanh Tùng	02/01/1994	Bình Định	Việt Nam
65	Nguyễn Minh Tùng	18/6/1975	Tp.Hồ Chí Minh	Việt Nam
66	Nguyễn Hoàng Trung Thành	28/8/1977	Tp.Hồ Chí Minh	Việt Nam
67	Đặng Xuân Thành	28/3/1990	Bắc Giang	Việt Nam
68	Lê Mai Phương Thảo	30/7/1996	Lâm Đồng	Việt Nam
69	Võ Hữu Thọ	25/11/1978	Phú Yên	Việt Nam
70	Nguyễn Ngọc Thơ	30/5/1989	Tp.Hồ Chí Minh	Việt Nam
71	Trần Minh Thuần	10/02/1987	Long An	Việt Nam
72	Nguyễn Văn Thuận	19/10/1989	Nam Định	Việt Nam
73	Nguyễn Thị Trương Thủy	20/4/1986	Tây Ninh	Việt Nam
74	Trương Thị Thủy	05/10/1981	Hà Tĩnh	Việt Nam
75	Nguyễn Trọng Thủy	27/10/1982	Kiên Giang	Việt Nam
76	Nguyễn Ngọc Thủy	10/12/1994	Bà Rịa - Vũng Tàu	Việt Nam
77	Mai Minh Thúc	15/02/1986	Trà Vinh	Việt Nam
78	Nguyễn Thu Trang	08/8/1989	Hải Phòng	Việt Nam
79	Trần Thị Thu Trang	11/9/1988	Hung Yên	Việt Nam
80	Trương Thị Huyền Trang	06/6/1993	Tp.Hồ Chí Minh	Việt Nam
81	Châu Thị Bích Trâm	09/12/2000	Sóc Trăng	Việt Nam
82	Phạm Thị Bảo Trân	21/01/1991	Bình Định	Việt Nam
83	Đặng Đức Trụ	23/5/1998	Quảng Ngãi	Việt Nam
84	Nguyễn Thị Thanh Trúc	05/01/1983	Tiền Giang	Việt Nam
85	Nguyễn Thành Trung	16/12/1990	Tp.Hồ Chí Minh	Việt Nam
86	Vũ Lê Uyên	02/9/2000	Đồng Nai	Việt Nam
87	Dương Hoàng Văn	20/9/1977	Đồng Tháp	Việt Nam
88	Nguyễn Quốc Việt	12/7/1981	Bình Định	Việt Nam
89	Đặng Thế Vững	04/02/1994	Hà Tĩnh	Việt Nam